

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành quy định pháp luật lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện Ngọc Hồi

Thực hiện Văn bản số 422/UBND-NC ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh v/v thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 1035/QĐ-STNMT ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 97/QĐ-STNMT ngày 18 tháng 02 năm 2022 về thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện Ngọc Hồi.

Từ ngày 03 tháng 3 năm 2022 đến ngày 13 tháng 4 năm 2022 Đoàn thanh tra theo Quyết định số 97/QĐ-STNMT ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện Ngọc Hồi.

Thực hiện Văn bản số 483/UBND-NNTN ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xử lý đối với báo cáo kết quả thanh tra;

Xét các Báo cáo số 09/BC-ĐTT97 ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Trưởng đoàn thanh tra, số 10/BC-ĐTT177 ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Trưởng đoàn thanh tra về việc chấp hành quy định pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện Ngọc Hồi và Tờ trình số 36/TT-TTr ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường,

Kết luận thanh tra như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

Ngọc Hồi là huyện miền núi, biên giới, giáp với Lào và Campuchia, nằm ở phía Bắc tỉnh Kon Tum. Toàn huyện có 7 xã, 1 thị trấn, trong đó có 5 xã biên giới và 01 xã đặc biệt khó khăn. Là huyện có lợi thế nằm trong vùng kinh tế động lực của tỉnh, có Khu kinh tế cửa khẩu Bờ Y, trong những năm qua cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng- an ninh, do đó kinh tế của huyện tiếp tục phát triển và duy trì ở mức tăng trưởng khá, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên; an sinh xã hội và phúc lợi xã hội từng bước được đảm bảo; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh; chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng an ninh được giữ vững.

Mặt khác, huyện đang trong quá trình đô thị hóa, nhu cầu sử dụng đất để mở rộng đầu tư sản xuất, kinh doanh và nhà ở ngày càng cao. Công tác quản lý đất đai, đầu tư xây dựng được quan tâm và đạt kết quả nhất định. Tuy nhiên, là huyện miền núi, biên giới đặc thù vùng Tây Nguyên có địa hình đồi núi cao, bị chia cắt; cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ; tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn cao ở một số xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; trình độ dân trí chưa đồng đều; kinh tế-xã hội vẫn còn gặp nhiều khó khăn đã ảnh hưởng nhất định đến công tác huy động nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng, quản lý đất đai...

Tổng diện tích đất theo địa giới hành chính của toàn huyện 83.936,25 ha, trong đó, gồm đất nông nghiệp 77.778,52 ha, đất phi nông nghiệp 4.795,58 ha và đất chưa sử dụng: 1.362,15 ha. Công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện có những tiến bộ nhất định, quỹ đất của địa phương được sử dụng, quản lý chặt chẽ, ổn định và hiệu quả.

Việc tham mưu trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường (*trong đó có công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân*) thuộc thẩm quyền, trách nhiệm được Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ngọc Hồi chủ trì, phối hợp với các cơ đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Về lĩnh vực đất đai

1.1. Công tác ban hành văn bản

Thực hiện theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, Từ năm 2017 đến năm 2021 Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi đã ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành trong công tác quản lý đất đai, gồm: Văn bản số 1963/UBND-TNMT ngày 24 tháng 8 năm 2020 về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện; Văn bản số 1004/UBND-TH ngày 07 tháng 4 năm 2021 về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện; Văn bản số 773/UBND-TH ngày 13 tháng 4 năm 2020 về tăng cường công tác quản lý đất đai, quy hoạch trên địa bàn huyện.

1.2. Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (lần đầu) thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi

a) Tổng hợp kết quả Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (lần đầu) cho hộ gia đình, cá nhân từ năm 2017 đến năm 2021

a.1. Đối với hồ sơ Hợp thức hóa quyền sử dụng đất

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi, từ năm 2017 đến năm 2021 tổng số Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu thuộc thẩm quyền của UBND huyện Ngọc Hồi cấp cho 2.239 hộ gia đình cá, nhân/ 2.239 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích là 24.029.470m².

Phân theo địa bàn quản lý, gồm: xã Bờ Y (*cấp 620 trường hợp với diện tích 7.204.469,5m²*); xã Đăk Xú, (*cấp 223 trường hợp với diện tích*

2.875.902,7m²); xã Sa Loong (cấp 387 trường hợp với diện tích 8.654.454,6m²); xã Đăk Kan (cấp 343 trường hợp với diện tích 3.950.187,7m²); thị trấn Plei Kần (cấp 445 trường hợp với diện tích 447.086,14m²); xã Đăk Nông (cấp 104 trường hợp với diện tích 474.573,9m²); xã Đăk Dục (cấp 89 trường hợp với diện tích 78.528,1m²); xã Đăk Ang, huyện Ngọc Hồi (cấp 28 trường hợp với diện tích 34.410,6m²).

a.2 Đối với hồ sơ cấp quyền sử dụng đất tập trung theo phương án đo đạc:

Tại địa bàn xã Đăk Ang: Thực hiện dự án đo đạc địa chính chính quy (theo Quyết định 316/QĐ- UBND ngày 19 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật Dự toán xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai của xã Đăk Ang, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum) đã cấp 649 trường hợp với diện tích là 9.897.495,7m².

Toàn bộ hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên đây thuộc loại hợp thức hóa quyền sử dụng đất; công nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân với loại đất nông nghiệp; theo hồ sơ xác định các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp được Hội đồng đăng ký đất đai cấp xã, thị trấn tổ chức xét duyệt theo quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

Hồ sơ được tiếp nhận tại Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi để (do Phòng Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, trực tiếp tham mưu); Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ngọc Hồi lập thủ tục có liên quan để Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xét duyệt và hoàn chỉnh thủ tục để trình Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

b) Kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (lần đầu) cho hộ gia đình, cá nhân từ năm 2017 đến năm 2021

Do thời gian thanh tra có hạn và kết hợp thanh tra công tác quản lý nhà nước tất cả các lĩnh vực về tài nguyên và môi trường nên Đoàn thanh tra đã chọn mẫu ngẫu nhiên để kiểm tra, xác minh 32 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (lần đầu) thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi (hồ sơ do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ngọc Hồi cung cấp), cho thấy:

Về cơ bản, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (lần đầu) thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi được thực hiện đảm bảo theo quy định về giải quyết hồ sơ đất quy định pháp luật về đất đai và thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế ngành tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các cấp (kèm theo Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh) và thủ tục hành chính chuẩn hóa ngành tài nguyên và môi trường (kèm theo Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh) và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ngành tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh (kèm Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Đoàn Văn Hồng tại thửa đất số 18, 37, tờ bản đồ 120, tại xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, được Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 08 tháng 02 năm 2018 được xác định là nhận chuyển nhượng năm 2009; ông Lê Bá Lý tại thửa đất số 194, 195, tờ bản đồ 69, tại xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, được Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 22 tháng 12 năm 2017 được xác định là nhận chuyển nhượng năm 2009; ông Phan Thanh Lạng tại thửa đất số 05, tờ bản đồ 08, tại xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, được Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 11 tháng 9 năm 2018 được xác định nhận chuyển nhượng năm 2013 nhưng không có thông tin về thời điểm tiếp nhận hồ sơ; việc ông Phan Thanh Lạng nhận chuyển nhượng năm 2013.

Các trường hợp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên được xác minh hồ sơ do nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong giai đoạn từ 2008 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 nhưng tại hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không có một trong các giấy tờ theo quy định tại Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 và giấy tờ khác quy định tại Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, được sửa đổi theo quy định tại khoản 54 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ (*sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 82 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ*).

Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ gia đình cá nhân không được lưu trữ biên bản xét duyệt của Hội đồng đăng ký đất đai cấp xã; biên bản công khai và kết thúc công khai hồ sơ đất đai; hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho công dân chưa đảm bảo chặt chẽ theo quy trình luân chuyển hồ sơ khi các hộ dân nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

1.3. Công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn huyện Ngọc Hồi

Công tác quy hoạch sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp xã được Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi triển khai thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định. Về công tác điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và lập kế hoạch sử dụng đất năm 2016 được phê duyệt tại Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch (*năm 2016*) của huyện Ngọc Hồi .

Từ năm 2017 đến năm 2021 Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi đã hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hàng năm thực hiện công tác giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện nhằm quản lý đất đai đi vào nề nếp đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, qua thanh tra cho thấy, sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất còn có những hạn chế; chưa xem xét kỹ đến khả năng nguồn kinh phí thực hiện các công trình, dự án nên tỷ lệ thực hiện đạt còn thấp. Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, thì việc lập hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 hàng năm. Rà soát từ năm 2017 đến năm 2021 cho thấy, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi chưa thực hiện đúng quy định này trong các năm 2017, năm 2018, năm 2019, năm 2021; chỉ năm 2020 đảm bảo thời gian⁽¹⁾.

1.4. Về quản lý diện tích đất bàn giao về địa phương

Từ năm 2017 đến năm 2021 diện tích đất bàn giao về địa phương quản lý theo Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thu hồi đất giao về địa phương quản lý với tổng diện tích là 3.811,76 ha. Cụ thể: (1) Tại địa bàn xã Đăk Dục diện tích 465,86 ha (*Tiểu khu 155 diện tích 272,5 ha; tiểu khu 156 diện tích 193,36 ha*); (2) Tại địa bàn xã Đăk Xú diện tích 2151,63 ha (*Tiểu khu 170 diện tích 725,97 ha; tiểu khu 173 diện tích 844,25 ha; tiểu khu 174 diện tích 581,32 ha*); (3) Tại địa bàn xã Đăk Nông diện tích 233,58 ha (*Tiểu khu 165 diện tích 233,58 ha*); (4) Tại địa bàn xã Bờ Y diện tích 960,69 (*Tiểu khu 183 diện tích 229,88 ha; tiểu khu 184 diện tích 209,17 ha; tiểu khu 186 diện tích 209,42 ha; tiểu khu 187 diện tích 312,22 ha*).

Phần diện tích đất thu hồi giao về địa phương tại Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh được Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức bàn giao cho Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi quản lý sử dụng tại Biên bản ngày 09 tháng 11 năm 2021. Tuy nhiên hiện nay, việc lập, đề nghị thẩm định phương án đưa đất vào sử dụng còn chậm theo quy định (*Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi có Tờ trình số 116/TTr-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022*).

1.5. Về quản lý đất công ích trên địa bàn huyện Ngọc Hồi

Theo báo cáo của UBND huyện Ngọc Hồi về tình hình chấp hành quy định của pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện giai đoạn 2017-2021, thì trên địa bàn huyện Ngọc Hồi không có diện tích đất công ích trên địa bàn để quản lý.

1.6. Về công tác quản lý, sử dụng đất trồng lúa, việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn huyện Ngọc Hồi

⁽¹⁾ (1) **Kế hoạch sử dụng đất năm 2017**: Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 04/7/2017 của UBND huyện Ngọc Hồi; (2) **Kế hoạch sử dụng đất năm 2018**: Tờ trình số 30/TTr-UBND ngày 06/4/2018 của UBND huyện Ngọc Hồi; (3) **Kế hoạch sử dụng đất năm 2019**: Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 05/3/2019 của UBND huyện Ngọc Hồi. (4) **Kế hoạch sử dụng đất năm 2020**: Tờ trình số 205/TTr-UBND ngày 27/12/2019 của UBND huyện Ngọc Hồi. (5) **Kế hoạch sử dụng đất năm 2021**: Tờ trình số 14/TTr-UBND ngày 25/01/2021 của UBND huyện Ngọc Hồi.

Việc lập, điều chỉnh thực hiện quy hoạch sử dụng đất trồng lúa: Trong kỳ quy hoạch 05 năm kỳ cuối đến năm 2020 và kỳ quy hoạch (10 năm) sử dụng đất đến năm 2030 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, trên cơ sở kết quả quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất chung của huyện, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi đã thực hiện công bố quy hoạch sử dụng đất theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình xác định ranh giới sử dụng đất, bản đồ diện tích trồng lúa và vùng chuyên canh trồng lúa có năng suất, chất lượng cao chưa thực hiện.

Việc xác định cụ thể diện tích, ranh giới đất trồng lúa, rừng phòng hộ ngoài thực địa: Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi chưa thực hiện việc xác định cụ thể diện tích, ranh giới đất trồng lúa, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ tại thực địa theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đất đai

Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa: Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên diện tích đất trồng lúa sau khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận; tuy nhiên, chưa chỉ đạo giám sát việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên diện tích đất trồng lúa theo quy định.

Về báo cáo kết quả tổng hợp chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trồng lúa trước ngày 15 tháng 12 hàng năm: Ủy ban nhân dân chưa chỉ đạo báo cáo tổng hợp việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng đối với diện tích đất trồng lúa trước ngày 15 tháng 12 hàng năm theo quy định tại Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

1.7. Về cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ năm 2017-2021 thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi

Theo Báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi, từ năm 2017-2021 Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi đã cho phép các hộ gia đình, cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất cho 482 hộ với tổng diện tích là 6.326m². Sau khi Phòng Tài nguyên và Môi trường rà soát, cung cấp lại danh sách thì trên địa bàn huyện từ năm 2017-2021, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi đã cho phép các hộ gia đình, cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất cho 566 hộ với tổng diện tích là 74.528m². Trong đó: Năm 2017 có 71 trường hợp với diện tích 12.347,7m²; năm 2018 có 168 trường hợp với diện tích 24.115,9m²; năm 2019 có 238 trường hợp với diện tích 25.317,5m²; năm 2020 có 33 trường hợp với diện tích 5.053,5m²; năm 2021 có 56 trường hợp với diện tích 7.693,4m².

Qua kiểm tra ngẫu nhiên, tại một số hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất thể hiện: (1) Không có đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất (*trường hợp ông Hoàng Huy Quyền được UBND huyện Ngọc Hồi cho phép chuyển mục đích tại Quyết định số 331/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019*); đơn không ghi ngày tháng (*trường hợp ông Nguyễn Văn Thao được UBND huyện Ngọc Hồi cho phép chuyển mục đích tại Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019*); (2) Khi tham mưu ban hành quyết định cho phép các hộ gia đình, cá

nhân chuyển mục đích sử dụng đất nhưng trong hồ sơ hầu hết các trường hợp không có văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất (*hoặc có trường hợp tên văn bản là thẩm định nhu cầu sử dụng đất nhưng không có nội dung thẩm định nhu cầu*); (3) Khi các hộ gia đình, cá nhân thực hiện chuyển mục đích sử dụng một phần thửa đất, nhưng không tham mưu cấp thẩm quyền thực hiện tách thửa và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới cho từng thửa đất mới sau chia tách chưa thực hiện đúng quy định. Cụ thể: Giai đoạn từ tháng 11 năm 2019 trở về trước không thực hiện; giai đoạn từ tháng 12 năm 2019 trở về sau một số hồ sơ có thực hiện nhưng Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ngọc Hồi tham mưu cho Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không đúng thẩm quyền.

Đoàn thanh tra (*Sở Tài nguyên và Môi trường*) phối hợp với các cơ quan liên quan (*Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ngọc Hồi, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ngọc Hồi và Ủy ban nhân dân thị trấn Plei Kần*) tổ chức kiểm tra thực địa đối với các thửa đất được chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn thị trấn Plei Kần. Qua kiểm tra ngẫu nhiên thấy: Hộ ông Đặng Đình Đông, tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần đã làm nhà với mục đích sử dụng đất kinh doanh dịch vụ (*bán cà phê, sân bóng đá...*).

2. Về lĩnh vực bảo vệ môi trường

2.1. Công tác ban hành văn bản

Từ năm 2017-2021, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi ban hành các văn bản chỉ đạo, xây dựng các chương trình kế hoạch về bảo vệ môi trường (*thống kê có 19 văn bản các loại*)⁽²⁾.

⁽²⁾ **Năm 2017:** Kế hoạch số 625/KH-UBND ngày 28/4/2017 về việc bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trên địa bàn huyện Ngọc Hồi; Kế hoạch số 718a/KH-UBND ngày 19/5/2017 về tổ chức hưởng ứng Ngày quốc tế đa dạng sinh học năm 2017; Kế hoạch số 53/KH-LN ngày 13/4/2017 của Liên ngành Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Sở Tài nguyên và Môi trường - UBND huyện Ngọc Hồi - Ban quản lý Khu kinh tế về tổ chức Lễ phát động Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ năm 2017 và các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới 05/6/2017; Kế hoạch số 1538/KH-UBND ngày 18/9/2017 Tổ chức hưởng ứng Chiến dịch làm cho Thế giới sạch hơn; Văn bản số 1456/UBND-TH ngày 03/10/2017 về việc phối hợp trong công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện; **Năm 2018:** Văn bản số 304/UBND-TH ngày 05/2/2018 v/v phối hợp tăng cường giám sát công tác bảo vệ môi trường tại các Nhà máy, cơ sở sản xuất, chế biến trên địa bàn huyện; Văn bản số 829/UBND-TH v/v triển khai Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2018; Kế hoạch số 892/KH-UBND ngày 01/6/2018 tổ chức lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” và các hoạt động hưởng ứng ngày Môi trường Thế giới 05/6/2018 trên địa bàn huyện Ngọc Hồi; Văn bản số 952/UBND-TH ngày 12/6/2018 về việc tăng cường tình hình kiểm soát dự án đầu tư sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên gây ô nhiễm môi trường; **Năm 2019:** Văn bản số 66/UBND-TH ngày 17/1/2019 v/v triển khai thực hiện công tác PCTN trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 25/1/2019 tổ chức lễ ra quân nông thôn mới và vệ sinh môi trường đô thị đầu năm Tết nguyên đán kỷ Hợi 2019 trên địa bàn huyện Ngọc Hồi; Văn bản số 560/UBND-TH ngày 02/5/2019 v/v tổ chức hưởng ứng Tuần lễ Nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2019; Kế hoạch số 704/KH-UBND ngày 17/5/2019 về thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 780/KH-UBND ngày 30/5/2019 tổ chức lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” và các hoạt động hưởng ứng ngày Môi trường Thế giới 05/6/2019 trên địa bàn huyện Ngọc Hồi; Văn bản số 1146/UBND-VP ngày 30/7/2019 về việc triển khai cấp bách các biện pháp ngăn chặn và diệt trừ cây Mai Dương trên địa bàn huyện;

2.2. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực bảo vệ môi trường

Tổ chức đăng ký, thông báo (hoặc xác nhận) và kiểm tra thực hiện cam kết bảo vệ môi trường và đề án bảo vệ môi trường trên địa bàn; lập báo cáo hiện trạng môi trường theo định kỳ; các giải pháp xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề, các cụm công nghiệp, khu du lịch trên địa bàn; hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, thị trấn quy định về hoạt động và tạo điều kiện để tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường hoạt động có hiệu quả. Trong giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2021, công tác thẩm định, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường và đề án bảo vệ môi trường được triển khai thực hiện với tổng số dự án được xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường là 52 dự án.

Công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm trong hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Ngọc Hồi. Qua các đợt kiểm tra, đã xử lý vi phạm hành chính 03 trường hợp với số tiền 7.500.000 đồng (*với hành vi thu mua mù cao su, gia công sắt và sơ chế tấm tre không lập Kế hoạch Bảo vệ môi trường*); đã ban hành thông báo đình chỉ 02 cơ sở sản xuất kinh doanh không đủ điều kiện về môi trường (*chuồng trại chăn nuôi gà và cơ sở đốt than*).

Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra giám sát các đơn vị theo định kỳ.

Tuy nhiên, qua thanh tra công tác quản lý nhà nước về môi trường trên địa bàn huyện cho thấy, việc kiểm tra, giám sát, xử lý trong quản lý môi trường chưa thường xuyên đối với cơ sở tiềm ẩn gây ô nhiễm môi trường mà công dân nhiều lần kiến nghị, phản ánh (*như Bãi rác tại xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi*).

3. Về lĩnh vực khoáng sản

3.1. Công tác ban hành văn bản

Từ năm 2017 đến năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi ban hành một số văn bản chỉ đạo về lĩnh vực khoáng sản (*thống kê có 23 văn bản các loại*)⁽³⁾.

Văn bản số 1333/UBND-TNMT ngày 26/8/2019 v/v giám sát môi trường tại các điểm tiêu hủy lợn chết do dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn huyện; Văn bản số 1347/UBND-TH ngày 28/8/2019 v/v xây dựng quy chế phối hợp trong công tác thi hành án dân sự huyện; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 30/8/2019 tiếp tục thực hiện đổi mới chính sách pháp luật đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại trên địa bàn huyện Ngọc Hồi; **Năm 2021:** Văn bản số 1530/UBND-TH ngày 21/3/2021 về việc bảo vệ môi trường trong sản xuất, chế biến và vận chuyển mù cao su trên địa bàn huyện.

⁽³⁾ **Năm 2018:** Văn bản số 714/UBND-TH ngày 09/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện; Văn bản số 1690/UBND-TH ngày 16/8/2018 về việc phối hợp tăng cường quản lý hoạt động khai thác khoáng sản; Văn bản số 1907/UBND-TH ngày 02/10/2018 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn huyện; **Năm 2019:** Văn bản số 227/UBND-TH ngày 26/2/2019 v/v tăng cường kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép; Văn bản số 65/UBND-TH ngày 17/1/2019 v/v tăng cường công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản trên địa bàn huyện Ngọc Hồi; Văn bản số 14/UBND-TH ngày 07/1/2019 về kiểm tra, xử lý tình trạng khai thác đất san lấp; Văn bản số 954/UBND-TH ngày 01/7/2019 v/v tăng cường kiểm tra, xử lý tình trạng khai thác đất san lấp trái phép; Văn bản số 1420/UBND-TH ngày 05/9/2019 v/v tăng cường công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản trên địa bàn huyện Ngọc Hồi; Văn bản số 1905/UBND-TH ngày 12/11/2019 v/v tăng cường công tác quản lý

3.2. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản

Về giải quyết theo thẩm quyền cho thuê đất hoạt động khoáng sản, sử dụng hạ tầng kỹ thuật và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật: Trong giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi không ban hành quyết định tổ chức, cá nhân thuê đất hoạt động khoáng sản, sử dụng hạ tầng và các vấn đề khác liên quan.

Thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định của pháp luật, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại khu vực có khoáng sản

Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ngọc Hồi, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi đã phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh tổ chức quy hoạch điểm mỏ khoáng sản; Ủy ban nhân dân tỉnh đã cấp phép 07 điểm mỏ khoáng sản (*có 03 điểm mỏ khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường đã được cấp phép khai thác; tại xã Đăk Long có 04 mỏ khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường đã được cấp phép; ngoài ra có 02 điểm khai thác cát sỏi đã trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản*).

Thực hiện công tác báo cáo định kỳ: Thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường về hoạt động khoáng sản trên địa bàn; báo cáo định kỳ thứ năm hàng tuần về hoạt động khoáng sản trên địa bàn.

Tuy nhiên, qua thanh tra công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn huyện Ngọc Hồi cho thấy, vẫn còn tình trạng khai thác khoáng

Nhà nước về khoáng sản; **Năm 2020:** Văn bản số 675/UBND-TH ngày 06/4/2020 về việc tăng cường công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác; Văn bản số 2485/UBND-TH ngày 21/10/2020 về việc tăng cường công tác kiểm tra, khai thác khoáng sản trái phép; Văn bản số 502/UBND-TH ngày 19/3/2020 về việc tăng cường kiểm tra, xử lý tình trạng khai thác khoáng sản trái phép; Văn bản số 2192/UBND-TH ngày 18/9/2020 về việc thực hiện công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác tập kết bến bãi kinh doanh khoáng sản và bảo vệ đê điều trên địa bàn huyện; Văn bản số 2303/UBND-TH ngày 01/10/2020 v/v triển khai Chỉ thị số 38/TTg-CP ngày 29/9/2020 của TT Chính phủ; **Năm 2021:** Văn bản số 1887/UBND-TNMT ngày 21/6/2021 v/v theo dõi kiểm tra, xử lý tình trạng khai thác khoáng sản trái phép; Văn bản số 500/UBND-TNMT ngày 19/2/2021 v/v tăng cường kiểm tra, xử lý tình trạng khai thác khoáng sản trái phép; Văn bản số 2329/UBND-TH ngày 23/7/2021 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, tài nguyên nước, đê điều, phòng chống thiên tai; Văn bản số 3710/UBND-TH ngày 26/10/2021 v/v tăng cường kiểm tra, xử lý tình trạng khai thác khoáng sản trái phép; Văn bản số 4396/UBND-TH ngày 15/12/2021 v/v tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, tài nguyên đất trên địa bàn huyện; Văn bản số 2676/UBND-TH ngày 17/8/2021 về công tác quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm và có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện; Văn bản số 3036/UBND-TH ngày 13/9/2021 v/v tăng cường công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác; Quy chế phối hợp số 446/QCPH ngày 30/3/2017 giữa UBND huyện Ngọc Hồi với các Đoàn Biên phòng và các đơn vị chủ rừng; Quy chế phối hợp số 742/QCPH ngày 27/6/2016 giữa UBND huyện Ngọc Hồi, UBND huyện Sa Thầy và Công ty TNHH MTV Nguyên liệu giấy Miền Nam.

sản trái phép xảy ra, cụ thể trong kỳ thanh tra từ năm 2017 đến năm 2021 có 18 trường hợp khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện (*Cụ thể, năm 2017 là 06 trường hợp; năm 2018 là 08 trường hợp; năm 2019 là 01 trường; năm 2020 là 02 trường hợp; năm 2021 là 01 trường hợp*); vẫn còn 14 công trình, dự án chủ đầu tư và nhà thầu thi công xây dựng đã sử dụng khoáng sản (*đất san lấp*) khi không xin phép cấp thẩm quyền cho phép sử dụng khoáng sản trong phạm vi công trình theo quy định tại Điều 64 Luật Khoáng sản 2010 (*do Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi làm chủ đầu tư hoặc uỷ quyền, phân cấp*).

4. Về lĩnh vực tài nguyên nước

4.1. Công tác ban hành văn bản

Từ năm 2017-2021, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi ban hành một số văn bản chỉ đạo về lĩnh vực tài nguyên nước (*thống kê có 06 văn bản các loại*)⁽⁴⁾.

4.2. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên nước

Việc thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước, nguồn nước sinh hoạt tại địa phương theo quy định của pháp luật; điều tra, thống kê, tổng hợp và phân loại giếng phải trám lấp; phối hợp với cơ quan, tổ chức quản lý trạm quan trắc, đo đạc, giám sát tài nguyên nước, công trình thăm dò, khai thác nước, xả nước thải vào nguồn nước để bảo vệ các công trình này: Đã tiến hành lập danh mục các nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn huyện. Qua đó, UBND tỉnh đã phê duyệt 22 nguồn nước cần lập hành lang bảo vệ trên địa bàn huyện (*30 sông, suối; 03 hồ chứa*). Trên địa bàn có cơ sở cung cấp nguồn nước sinh hoạt khu vực đô thị, 01 xã có cơ sở cung cấp nguồn nước sinh hoạt nông thôn.

Đã ban hành kế hoạch tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước theo thẩm quyền.

Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên nước; xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước; hòa giải, giải quyết tranh chấp về tài nguyên nước theo thẩm quyền.

⁽⁴⁾ **Năm 2021:** Văn bản số 4022/UBND-TH ngày 12/11/2021 về thực hiện nhiệm vụ quản lý giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước và triển khai thực hiện giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước; Văn bản số 4313/UBND-TH ngày 08/12/2021 về việc rà soát, đôn đốc các tổ chức, cá nhân thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất thuộc trường hợp phải được cấp giấy phép nhưng chưa có giấy phép; Văn bản số 4237/UBND-TH ngày 01/12/2021 về việc tăng cường công tác quản lý, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước vào nguồn nước trên địa bàn huyện; Văn bản số 2329/UBND-TH ngày 23/7/2021 về tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, đề điều, phòng chống thiên tai; Văn bản số 763/UBND-TH ngày 13/4/2020 về việc phối hợp quản lý khí tượng thủy văn và tài nguyên nước trên địa bàn; Văn bản số 1730/UBND-TH ngày 03/8/2020 về việc rà soát, đôn đốc các tổ chức, cá nhân thuộc trường hợp phải cấp giấy phép tài nguyên nước nhưng chưa được cấp phép, ...

Thực hiện báo cáo định kỳ cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra.

Tổ chức tham vấn cộng đồng về đăng ký hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước theo thẩm quyền.

Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước theo phân cấp hoặc uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Về kết quả thanh tra, kiểm tra của cơ quan liên quan và của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi lĩnh vực tài nguyên nước từ năm 2017 đến năm 2021: Qua các đợt kiểm tra từ năm 2017 đến năm 2021, trên địa bàn huyện không phát sinh trường hợp, vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền xử lý của cấp huyện.

Tuy nhiên, qua công tác thanh tra công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên nước trên địa bàn huyện Ngọc Hồi cho thấy còn một số tồn tại, như: Các cơ quan chuyên môn có liên quan của huyện chưa thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về tài nguyên nước trên địa bàn, để kịp thời xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định.

III. KẾT LUẬN; BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kết luận

1.1. Kết quả đạt được

Trong những năm qua Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi đã quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành theo thẩm quyền phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế địa phương, góp phần cải cách hành chính và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện.

Công tác phối hợp trong lập quy hoạch sử dụng đất, đề nghị phê duyệt kế hoạch sử dụng đất bước đầu đã được quan tâm thực hiện theo quy định pháp luật; đã phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu 2011-2015 của huyện Ngọc Hồi và phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch (năm 2016) của huyện Ngọc Hồi; đã được phê duyệt kế hoạch kế hoạch sử dụng đất hàng năm.

Công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu của hộ gia đình, cá nhân thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi cơ bản tuân thủ theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

Đã triển khai các dự án phát triển quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn, góp phần tạo vốn từ quỹ đất; việc triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại một số dự án khai thác quỹ đất tuân thủ quy định pháp luật.

Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước đã đi vào nề nếp và từng bước được tăng cường.

1.2. Những tồn tại, hạn chế

a) Về lĩnh vực đất đai

Qua thanh tra cho thấy, sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất còn có những hạn chế; chưa xem xét kỹ đến khả năng nguồn kinh phí thực hiện các công trình, dự án nên tỷ lệ thực hiện đạt còn thấp. Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, thì việc lập hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 hàng năm. Rà soát từ năm 2017 đến năm 2021 cho thấy, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi chưa thực hiện đúng quy định này trong các năm 2017, năm 2018, năm 2019 và năm 2021.

Trách nhiệm để xảy ra khuyết điểm, tồn tại nêu trên thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ngọc Hồi và Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi.

Quá trình giải quyết hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân tại Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ngọc Hồi, các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã chưa được theo dõi, kiểm soát chặt chẽ, đúng quy trình (*như không lập sổ theo dõi; không ghi ngày nhận, họ tên, chữ ký người nhận hồ sơ; không lưu lại phiếu giao nhận hồ sơ qua các lần nhận; không xác nhận thời điểm nhận hồ sơ*); Việc kiểm soát hồ sơ đất đai tại bộ phận tiếp nhận UBND huyện Ngọc Hồi. Qua rà soát chỉ có phiếu kiểm soát hồ sơ sau khi đã hoàn tất việc đo đạc, trích lục thửa đất của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ngọc Hồi và kết quả xét duyệt nguồn gốc đất của Ủy ban nhân dân cấp xã đã hoàn tất thủ tục theo quy định.

Trách nhiệm để xảy ra khuyết điểm, tồn tại nêu trên thuộc về Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ngọc Hồi.

Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các trường hợp nhận chuyển nhượng bằng giấy tờ viết tay không có xác nhận của chính quyền địa phương từ năm 2008 đến 01 tháng 7 năm 2014 nhưng tại hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không có một trong các giấy tờ theo quy định tại Điều 100 Luật đất đai năm 2013 và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ là chưa đảm bảo tính pháp lý theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại khoản 54 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ.

Trách nhiệm để xảy ra khuyết điểm, tồn tại nêu trên thuộc về Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ngọc Hồi và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ngọc Hồi.

Hồ sơ lưu trữ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa đầy đủ theo quy định, tại hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thiếu hồ sơ xét

duyet, công khai hồ sơ cấp giấy để quản lý chặt chẽ cần được chấn chỉnh để quản lý chặt chẽ.

Trách nhiệm để xảy ra khuyết điểm, tồn tại nêu trên thuộc về Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ngọc Hồi.

Việc lập, thẩm định phương án sử dụng đất sau khi tổ chức bàn giao đất giao về địa phương còn chậm, dẫn đến hiệu quả sử dụng đất chưa cao.

Trách nhiệm để xảy ra khuyết điểm, tồn tại nêu trên thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ngọc Hồi và Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi.

Việc chỉ đạo thực hiện việc báo cáo hàng năm về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; việc xác định cụ thể diện tích, ranh giới đất trồng lúa, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ tại thực địa trên địa bàn huyện thực hiện chưa đảm bảo theo quy định.

Trách nhiệm để xảy ra khuyết điểm, tồn tại nêu trên thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ngọc Hồi và Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi.

Qua kiểm tra ngẫu nhiên, tại một số hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất (từ năm 2017 đến năm 2021), người dân không có đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất (trường hợp ông Hoàng Huy Quyền được Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi cho phép chuyển mục đích tại Quyết định số 331/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019); đơn không ghi ngày tháng (trường hợp ông Nguyễn Văn Thao được Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi cho phép chuyển mục đích tại Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019); khi tham mưu ban hành quyết định cho phép các hộ gia đình, cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất nhưng trong hồ sơ hầu hết các trường hợp không có văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất (hoặc có trường hợp tên văn bản là thẩm định nhu cầu sử dụng đất nhưng không có nội dung thẩm định nhu cầu); khi các hộ gia đình, cá nhân thực hiện chuyển mục đích sử dụng một phần thửa đất, nhưng không tham mưu cấp thẩm quyền thực hiện tách thửa và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới cho từng thửa đất mới sau chia tách chưa thực hiện đúng quy định. Cụ thể: Giai đoạn từ tháng 11 năm 2019 trở về trước không thực hiện; Giai đoạn từ tháng 12 năm 2019 trở về sau một số hồ sơ có thực hiện nhưng Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ngọc Hồi tham mưu cho Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không đúng thẩm quyền. Tiến hành kiểm tra thực địa đối với các thửa đất được chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn thị trấn Plei Kần (kiểm tra ngẫu nhiên) một số vị trí cho thấy, sau khi chuyển mục đích sử dụng đất ở có trường hợp đã làm nhà với mục đích sử dụng đất kinh doanh dịch vụ (bán cà phê, sân bóng đá, như hộ ông Đặng Đình Đông).

Trách nhiệm để xảy ra khuyết điểm, tồn tại nêu trên thuộc về Ủy ban nhân dân thị trấn Plei Kần, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ngọc Hồi và Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi.

b) Về lĩnh vực bảo vệ môi trường

Việc kiểm tra, giám sát, xử lý trong quản lý môi trường chưa thường xuyên đối với cơ sở tiềm ẩn gây ô nhiễm môi trường mà công dân nhiều lần kiến nghị, phản ánh (*như Bãi rác tại xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi*).

Trách nhiệm để xảy ra khuyết điểm, tồn tại nêu trên thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ngọc Hồi và Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi.

c) Về lĩnh vực Khoáng sản

Qua thanh tra công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn huyện Ngọc Hồi cho thấy, vẫn còn tình trạng khai thác khoáng sản trái phép xảy ra, cụ thể trong kỳ thanh tra từ năm 2017 đến năm 2021 có 18 trường hợp khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện (*Cụ thể, năm 2017 là 06 trường hợp; năm 2018 là 08 trường hợp; năm 2019 là 01 trường; năm 2020 là 02 trường hợp; năm 2021 là 01 trường hợp*); vẫn còn 14 công trình, dự án chủ đầu tư và nhà thầu thi công xây dựng đã sử dụng khoáng sản (*đất san lấp*) khi không xin phép cấp thẩm quyền cho phép sử dụng khoáng sản trong phạm vi công trình theo quy định.

Trách nhiệm để xảy ra khuyết điểm, tồn tại nêu trên thuộc về Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn Plei Kần, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ngọc Hồi và Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi.

d) Về lĩnh vực tài nguyên nước

Trên địa bàn huyện Ngọc Hồi, các cơ quan chuyên môn có liên quan của huyện chưa thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về tài nguyên nước trên địa bàn, để kịp thời xử lý vi phạm (*nếu có*) theo quy định.

Trách nhiệm để xảy ra khuyết điểm, tồn tại nêu trên thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ngọc Hồi và Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi.

2. Biện pháp xử lý

Từ kết quả thanh tra nêu trên, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị, xử lý như sau:

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi như sau:

1. Xây dựng Kế hoạch phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm theo từng nội dung của kết luận thanh tra.

2. Khẩn trương chỉ đạo xử lý, khắc phục toàn bộ các nội dung tồn tại, hạn chế theo kết quả thanh tra; lộ trình thực hiện, giải pháp thực hiện các nội dung khắc phục. Chỉ đạo rà soát, kiểm tra các hồ sơ liên quan chưa được thanh tra, kiểm tra ngoài kết luận thanh tra này, tiến hành xử lý sai phạm (*nếu có*). Tiến hành xác định trách nhiệm đối với những tập thể và cá nhân có liên quan, xử lý theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý có hiệu quả các hoạt động thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường.

3. Đối với công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi, thực hiện việc chỉ đạo, khắc phục, xử lý các hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho một số gia đình, cá nhân còn sai sót, chưa đảm bảo quy định pháp luật (*đã nêu tại kết luận thanh tra*). Tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tham mưu, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn sai sót, chưa đảm bảo quy định pháp luật. Đồng thời, tổ chức kiểm tra, rà soát các hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*còn lại*), để xử lý vi phạm (*nếu có*) theo quy định pháp luật.

4. Phối hợp với các cơ quan liên quan cấp tỉnh đề đề xuất, xử lý các nội dung liên quan đến thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Tiến hành kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan để xảy ra những sai sót, tồn tại, hạn chế kết luận thanh tra đã nêu.

6. Báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra.

Giao Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra; đề xuất Giám đốc Sở xử lý các vi phạm (*nếu có*) theo quy định pháp luật.

Trên đây là kết luận thanh tra việc Việc chấp hành quy định pháp luật lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện Ngọc Hồi. Kết luận này được gửi đến Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi và các đơn vị có liên quan để triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện Ngọc Hồi;
- GD Sở, các PGD Sở;
- Trang TTĐT Sở TN&MT để đăng tin;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT, HSTTr, TT_{TNN}.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Lộc